

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2017/HSST

Ngày: 30/8/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Danh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Đông Quang và ông Nguyễn Văn Lâm.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồ Yến Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2017 tại Sân Trung tâm chợ Phước Bình, phường Phước Bình, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân thị xã Phước Long mở phiên tòa xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2017/HSST ngày 05 tháng 06 năm 2017 đối với bị cáo;

Họ và tên: Lê Đình H (BT), sinh năm 1986, tại: Bình Phước; HKTT: Thôn N, xã L, TX. P, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Tiền án: Bị cáo có 02 tiền án, vào tháng 8 năm 2008 bị cáo cùng đồng phạm thực hiện 06 vụ cướp giết trên địa bàn huyện phước Long (cũ) đến ngày 09/4/2010 bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long xử phạt 06 năm tù, sau khi chấp hành xong về địa phương sinh sống đến ngày 14/10/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long xử phạt 01 năm tù, ngày 01/7/2015 chấp hành xong hình phạt đến ngày 18/3/2017 tiếp tục trộm cắp tài sản bị bắt quả tang bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay; Tiền sự: Không; con ông: Lê Đình T, sinh năm 1958 và bà: Huỳnh Thị L, sinh năm 1966; Bị cáo có 02 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1991, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình;

Những người tham gia tố tụng:

Người bị hại: Đình Bá S, sinh năm 1980 (Vắng).

HKTT: Khu phố G, P. L, TX. P, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. NCQLNVLQ 1, sinh năm 1987(Có mặt).

HKTT: Khu phố Z, P. L, TX. P, tỉnh Bình Phước.

2. NCQLNVLQ 2, sinh năm 1988 (Có mặt).

HKTT: Khu phố D, P. L, TX. P, tỉnh Bình Phước.

3. NCQLNVLQ 3, sinh năm 1988 (Có mặt).

HKTT: Khu phố H, P. L, TX. P, tỉnh Bình Phước.

4. NCQLNVLQ 4, sinh năm 1978 (Vắng).

HKTT: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước.
Người làm chứng: Cao Tiến V, sinh năm 1965 (Vắng).
HKTT: Khu phố G, P. L, TX. P, tỉnh Bình Phước.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Đình H bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 18/3/2017, Lê Đình H điều khiển xe mô tô đi vào quán cà phê “O” thuộc Khu phố G, phường L, TX. P, tỉnh Bình Phước để chơi, khi đi ngang qua nhà anh Đinh Bá S tại Khu phố G, phường L, TX. P, tỉnh Bình Phước thì H thấy nhà anh S không đóng cửa, bên trong có nhiều bao hạt điều nhân không có người trông coi nên H nảy sinh ý định vào nhà lấy trộm hạt điều, để thực hiện ý định H dựng xe mô tô ngoài đường cách nhà anh S khoảng 20m rồi đi bộ vào nhà anh S bê một bao hạt điều nhân ra đặt trên xe rồi đạp máy xe nổ để tẩu thoát nhưng xe không nổ. Khi H vào nhà anh S thì anh S đang ngồi nói chuyện cùng anh Cao Tiến V và một số người hàng xóm trước nhà anh Đ, cách nhà anh S khoảng 50m, thấy có người vào nhà mình nên anh S đi bộ về xem sao, vừa về tới nhà thấy H bê bao hạt điều lên xe thì anh S chạy tới nói “Tại sao mày lấy điều của tao” H không nói gì dùng tay hất bao điều xuống đất định đạp xe nổ để bỏ chạy nhưng bị anh S kéo người lại và truy hô “Cướp ...cướp”. Cùng lúc anh V và mấy người hàng xóm chạy đến hỗ trợ anh S bắt giữ H cùng tang vật sau đó giao cho công an phường L lập biên bản phạm tội quả tang.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 10 ngày 21/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Phước Long xác định giá trị 34,8 kg hạt điều nhân loại WS (Bê) tại thời điểm phạm tội là 5.463.600 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 18/QĐ – KSĐT – TA ngày 05 tháng 06 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lê Đình H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Đình H khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo, đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đình H từ 30 đến 36 tháng tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đình H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 18/3/2017 bị cáo Lê Đình H đã có hành vi lén lút trộm cắp 34,8 kg hạt điều nhân loại WS (Bê) của anh Đình Bá S tại khu phố G, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 10 ngày 21/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Phước Long xác định giá trị 34,8 kg hạt điều nhân, loại WS (Bê) tại thời điểm phạm tội là 5.463.600 đồng.

Bị cáo đã có 02 tiền án, chưa được xóa án tích mà vẫn tiếp tục phạm tội, vì vậy bị cáo phạm tội lần này là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm lẽ ra phải áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo nhưng tình tiết này được xác định là yếu tố định khung hình phạt nên không áp dụng tình tiết tăng nặng cho bị cáo là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Như vậy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Lê Đình H đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét toàn bộ vụ án, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng chỉ vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài không qua lao động chân chính mà bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác, đây là quyền về tài sản được pháp luật bảo vệ, mặt khác bị cáo đã có 02 tiền án, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, tu dưỡng đạo đức để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó cần xử bị cáo mức án thật nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét về nhân thân bị cáo thấy rằng sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

Vật chứng vụ án: Đối với xe mô tô hiệu Wave anpha, biển số 93H1 – 9203, số máy HC09E-0292601, số khung RLHHC09053Y292506 H mua của một người tên T (không rõ nhân thân lai lịch) chiếc xe này là do NCQLNVLQ 4 là chủ sở hữu, xe bị mất trộm ngày 13/3/2017, tại thôn Tân Lập, xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập, xác định đây là vật chứng của vụ án trộm cắp tài sản thuộc địa bàn huyện Bù Gia Mập do vậy ngày ngày 09/5/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phước Long có công văn chuyển công an huyện Bù Gia Mập để giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với biển kiểm soát xe mô tô số 93H4 – 6712 quá trình điều tra xác định là biển số xe mô tô của NCQLNVLQ 3, xe bị mất trộm vào cuối năm 2016 tại Khu phố D, phường L, thị xã P do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phước Long tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê

Đình H từ 30 đến 36 tháng tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đình H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Đình H 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2017.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Lê Đình H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương, nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND và CCTHADS thị xã Phước Long;
- Sở tư pháp và Công an tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Danh